

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày : 07 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Nghị;
Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020, Thông báo dời ngày xét xử số 01/TB ngày 03 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Khôn S, sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Càng L (đã chết) và bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1953; vợ: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Vợ chồng ông bà Phạm Mạnh C, sinh năm 1971 (có mặt)
- Nguyễn Thị Xuân P, sinh năm 1973 (vắng mặt – có yêu cầu);
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Khôn H, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1995 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

* Người làm chứng:

- NLC1, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- NLC2, sinh năm 1965 (vắng mặt);

- NLC3, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Đồng trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/02/2020, Ngô Khôn S ở nhà nhận được điện thoại của anh ruột tên Ngô Khôn H thông tin là đàn dê của vợ chồng ông bà Phạm Mạnh C - Nguyễn Thị Xuân P (ở cùng địa phương) đang ăn trong đám mè, mì của S ở khu đất có tục danh là H thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định. Do trước đó nhiều lần bị dê của bà P ăn phá hoa màu nên S tức giận, điều khiển xe mô tô 77H1-02054 đi đến khu vực trên. Khi đến nơi, thấy có khoảng 05 – 06 con dê đang ăn ở bờ cỏ giáp ranh giữa đám mè của S và đám mía bỏ hoang. S dựng xe mô tô cách đám đất của S khoảng 15m, lấy 01 khúc cây gỗ tròn dài khoảng 02m, đường kính khoảng 03cm gài đó bẻ thành hai khúc. S lấy phần gốc dài khoảng 01m, chạy đến đánh một cái từ phải qua trái vào chân sau bên phải con dê cái, giống lai, màu đen trắng, nặng 26kg, khoảng 02 năm tuổi. Bị đánh, con dê chạy được một đoạn khoảng 02 – 03 mét thì ngã nằm bên trái. S cầm cây đánh liên tiếp 02 – 03 cái từ trên xuống vào vùng đầu bên phải con dê làm con dê chết tại chỗ. Xong, S quay lại vị trí xe mô tô và rút đoạn cây gài vị trí đã lấy trước đó và điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi được khoảng 200m, thấy bà P đến vị trí đám mè của mình nên S quay lại la, chửi bà P về việc chặn thả dê ăn phá hoại hoa màu của mình rồi đi về nhà.

Ngày 10/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Con dê của vợ chồng ông bà C – P do S đánh chết nêu trên, tại thời điểm con dê chết, có giá trị 3.467.000đ.

Vật chứng thu giữ là xe mô tô 77H1-02054 là tài sản chung của bị cáo và vợ là Nguyễn Thị Bích L, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với khúc cây gỗ tròn, dài khoảng 01m, đường kính khoảng 03cm S dùng đánh chết dê, sau khi xảy ra sự việc, S đem rút đoạn cây ở gần đám đất trồng mè của mình. Ngày 17/02/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại là vợ chồng ông bà C – P số tiền 3.467.000đ. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSTS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định đã truy tố Ngô Khôn S về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai hành vi phạm tội như trên.
- Người bị hại, ông C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Ngô Khôn S mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- + Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, miễn xét.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất để bị cáo có điều kiện làm ăn và tự cải tạo thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội:* Lời khai của bị cáo Ngô Khôn S trước tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Khoảng 15 giờ ngày 16/02/2020, tại khu đất có tục danh H thuộc thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Ngô Khôn S đã có hành vi dùng cây đánh chết 01 con dê cái, giống lai, có màu lông đen trắng, nặng 26kg, khoảng 02 năm tuổi của vợ chồng ông bà Phạm Mạnh C - Nguyễn Thị Xuân P, có giá trị 3.467.000đ. Hành vi của Ngô Khôn S đã cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản”.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đánh chết con dê của vợ chồng ông bà C - P có giá trị 3.467.000đ nên phạm tội được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): “1. Người nào huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, với nhiều tình tiết giảm nhẹ đã nêu, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú rõ ràng nên không cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhưng áp dụng Điều 36 BLHS xử phạt cải tạo không giam giữ với thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và khấu trừ thu nhập trong thời gian thụ hình, mỗi tháng là 05% để sung quỹ nhà nước cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo làm nghề nông, thu nhập thực tế bình quân là 4.500.000đ/tháng (theo lời khai của bị cáo). Do đó cần buộc bị cáo phải khấu trừ thu nhập trong thời gian thụ hình, mỗi tháng là 05%: $4.500.000\text{đ}/\text{tháng} \times 05\% = 225.000\text{đ}$ để sung quỹ nhà nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:* Đã bồi thường xong nên miễn xét.

[7] Việc bà Nguyễn Thị Xuân P cho rằng bà bị thương tích do bị cáo đã dùng rựa đánh nhưng bị cáo không thừa nhận, khi sự việc xảy ra không có ai chứng kiến, biết sự việc. Bà P có đơn từ chối giám định thương tích, không có

yêu cầu khởi tố hình sự nên không đủ căn cứ xác định Sang là người đã gây thương tích cho bà Phương nên không có căn cứ xử lý.

[8] Đối với ông Ngô Khôn H có hành vi gọi điện thoại báo cho bị cáo S biết việc dê của vợ chồng ông bà C - P đang ăn trong đám mì, mè của bị cáo S mục đích để bị cáo S đến đuổi đàn dê. Việc bị cáo S đánh chết dê của vợ chồng ông bà C - P thì ông Hậu không biết nên không có đồng phạm với bị cáo S về hành vi hủy hoại tài sản.

[9] **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Khôn S phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Ngô Khôn S 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian thụ hình của bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Khôn S cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (Nơi bị cáo thường trú) giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Ngô Khôn S phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập hàng tháng, mỗi tháng 05% là 225.000đồng (*Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) trong thời gian thụ hình để sung quỹ nhà nước.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Miễn xét.

3. **Về án phí:** Bị cáo Ngô Khôn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Bi cáo;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thành Tân

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA